

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/TT-BQP
(Dự thảo)

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

THÔNG TƯ

Quy định về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Căn cứ Luật Cư trú năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2013);

Căn cứ Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc,

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về các trường hợp, thủ tục giải quyết cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ do Quân đội quản lý, thi hành (sau đây gọi chung là người chấp hành án) thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng;

2. Cơ quan thi hành án hình sự quân khu, quân đoàn và Thủ đô Hà Nội (sau

đây gọi tắt là cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu);

3. Đơn vị quân đội cấp trung đoàn và tương đương trở lên;
4. Người chấp hành án;
5. Cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Điều 3. Các trường hợp người chấp hành án được đề nghị xem xét, giải quyết thay đổi nơi cư trú

Người chấp hành án được đề nghị xem xét, giải quyết thay đổi nơi cư trú nếu đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Có đủ các điều kiện quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.
2. Có lý do chính đáng mà phải thay đổi nơi cư trú thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a) Đang sinh sống cùng gia đình mà gia đình chuyển đến nơi khác;
 - b) Chuyển đến ở với vợ hoặc chồng sau khi kết hôn;
 - c) Chuyển đến sinh sống cùng ông, bà, cha, mẹ, con để thực hiện nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp ông, bà, cha, mẹ, con bị bệnh hiểm nghèo hoặc vì các lý do bất khả kháng khác;
 - d) Các trường hợp đặc biệt khác, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu báo cáo cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng xem xét, giải quyết.

3. Được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu.

4. Việc đề nghị giải quyết thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án phải đảm bảo yêu cầu về bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; thuận lợi cho công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án và việc ổn định cuộc sống, hoà nhập cộng đồng của người chấp hành án.

Điều 4. Các trường hợp được xem xét, giải quyết thay đổi nơi làm việc

Người chấp hành án được xem xét, giải quyết thay đổi nơi làm việc nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Đơn vị của người chấp hành án đang làm việc bị giải thể hoặc sáp nhập.
2. Theo đề nghị của người chấp hành án và được sự đồng ý của đơn vị quân đội từ cấp Sư đoàn trở lên nơi xin đến làm việc (nơi đến).
3. Có quyết định thay đổi nơi làm việc của cơ quan có thẩm quyền trong Quân đội.

Chương II

GIẢI QUYẾT VIỆC THAY ĐỔI NƠI CƯ TRÚ, NƠI LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI CHẤP HÀNH ÁN

Điều 5. Giải quyết đơn xin thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án

1. Đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hướng dẫn người chấp hành án viết đơn xin thay đổi nơi cư trú gửi cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu. Đơn xin thay đổi nơi cư trú phải nêu rõ lý do, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi và ý kiến đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xin đến cư trú (nơi đến).

2. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận đơn, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án phải báo cáo cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, kèm đơn xin thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án và văn bản nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ của người chấp hành án trong thời gian chấp hành án ở đơn vị.

3. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị quân đội, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu phải tiến hành xác minh và xem xét hoặc báo cáo cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng xem xét, cho ý kiến giải quyết.

4. Căn cứ kết quả xác minh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng, trong thời hạn 05 ngày cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu ra văn bản, đề nghị cơ quan có thẩm quyền của Công an nhân dân giải quyết cho người chấp hành án xin thay đổi nơi cư trú và gửi bản đề nghị đó cho đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Trường hợp không nhất trí cho người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý để làm thủ tục cho thay đổi nơi cư trú.

Điều 6. Giải quyết đơn xin thay đổi nơi làm việc của người chấp hành án

1. Đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hướng dẫn người chấp hành án viết đơn xin thay đổi nơi làm việc gửi cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu. Đơn xin thay đổi nơi làm việc phải nêu rõ lý do, có xác nhận của đơn vị quân đội từ cấp Sư đoàn và tương đương trở lên (nơi đi) và ý kiến đồng ý của đơn vị quân đội từ cấp Sư đoàn và tương đương trở lên nơi xin đến làm việc (nơi đến).

2. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận đơn, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án phải báo cáo cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, kèm đơn xin thay đổi nơi làm việc của người chấp hành án và văn bản nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ của người chấp hành án trong thời gian chấp hành án ở đơn vị.

3. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị quân đội, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu phải tiến hành xác minh, lấy ý kiến của cơ quan chức năng quân khu và tương đương để xem xét, quyết định hoặc báo cáo cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng xem xét, giải quyết.

4. Căn cứ kết quả xác minh, ý kiến của cơ quan chức năng quân khu và tương đương hoặc ý kiến của cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu ra quyết định về việc giải quyết trường hợp người chấp hành án xin thay đổi nơi làm việc và gửi quyết định đó cho đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án. Quyết định về việc giải quyết người chấp hành án xin thay đổi nơi làm việc phải ghi rõ đồng ý hay không đồng ý cho người chấp hành án thay đổi nơi làm việc; trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

5. Trường hợp thay đổi nơi làm việc của người chấp hành án theo quyết định của Thủ trưởng quân khu và tương đương hoặc Thủ trưởng Bộ Quốc phòng thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu ra văn bản thông báo về việc người chấp hành án thay đổi nơi làm việc và gửi văn bản đó cho đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Điều 7. Tiếp nhận và thực hiện quyết định về việc giải quyết trường hợp người chấp hành án xin thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc

1. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác nhận người chấp hành án thay đổi nơi cư trú, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án thông báo cho người chấp hành án biết và tiếp tục thực hiện quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định.

2. Trường hợp người chấp hành án được thay đổi nơi làm việc

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết trường hợp người chấp hành án xin thay đổi nơi làm việc hoặc văn bản về việc người chấp hành án thay đổi nơi làm việc, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án thực hiện:

a) Nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ của người chấp hành án trong thời gian chấp hành án ở đơn vị.

b) Bàn giao hồ sơ quản lý người chấp hành án (*sau đây gọi chung là hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án*) cho cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc trong phạm vi quân khu, quân đoàn, địa bàn Thủ đô Hà Nội thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân

khu bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án cho đơn vị cấp trung đoàn và tương đương trở lên, nơi người chấp hành án đến làm việc để tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc ngoài phạm vi quân khu, thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án cho cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi có đơn vị mà người chấp hành án đến làm việc để tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Trong mọi trường hợp, việc bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án phải lập biên bản.

3. Trường hợp người chấp hành án không được thay đổi nơi làm việc

a) Đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án lưu quyết định về việc giải quyết trường hợp người chấp hành án xin thay đổi nơi làm việc vào hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án;

b) Tiếp tục thực hiện quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định.

Điều 8. Thông báo về việc giải quyết người chấp hành án thay đổi nơi làm việc

1. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc trong địa bàn quân khu, quân đoàn, Thủ đô Hà Nội thì Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu thông báo cho Tòa án quân sự, Viện kiểm sát quân sự cùng cấp về trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc.

2. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc ngoài địa bàn quân khu, quân đoàn, Thủ đô Hà Nội thì Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi đi, nơi đến thông báo cho Tòa án quân sự, Viện kiểm sát quân sự cùng cấp về việc chuyển giao, tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục người được chấp hành án thay đổi nơi làm việc.

Điều 9. Quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án trong trường hợp thay đổi nơi làm việc

1. Đơn vị quân đội quản lý người chấp hành án nơi đến tiếp nhận hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án do cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu bàn giao; thực hiện tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu hướng dẫn nghiệp vụ công tác thi hành án hình sự theo thẩm quyền, kiểm tra đối với đơn vị quân đội trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy

định của Luật Thi hành án hình sự.

Điều 10. Giải quyết trường hợp người chấp hành án không tiếp tục làm việc trong quân đội

Trường hợp người chấp hành án không tiếp tục làm việc trong quân đội thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu làm thủ tục bàn giao người chấp hành án cùng hồ sơ cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người chấp hành án về cư trú để tiếp tục tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Điều tra hình sự chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đ/c Chủ nhiệm TCCT;
- Đ/c TTMT- Thủ trưởng BQP;
- BTTM, TCCT, BTLBĐBP;
- Các Quân khu, Quân chủng, Quân đoàn;
- Các đơn vị trực thuộc BQP;
- Các Cục C13, C21, C68, C87, C88;
- Lưu: VT, NCTH; Hg.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Thượng tướng Lê Chiêm